

Số: 01/2019/BB-ĐHĐCĐ

Thanh Hóa, ngày 16 tháng 3 năm 2019

BIÊN BẢN HỌP

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019 VÀ NHIỆM KỲ 2019-2024 CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN NĂNG LƯỢNG VINACONEX

Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN NĂNG LƯỢNG
VINACONEX

Trụ sở chính: Tầng 19 Tòa nhà Vinaconex, số 34 Láng Hạ, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa,
Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Giấy chứng nhận ĐKKD số 2800799804 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hà Nội cấp lần đầu ngày
18/05/2004 và sửa đổi lần thứ 7, ngày 22/10/2018.

Hôm nay, vào hồi 9 giờ 30 phút ngày 16 tháng 3 năm 2019, tại Tầng 3, Khu nhà quản lý vận hành
các công trình thủy điện, thôn Trung Chính, xã Xuân Cẩm, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa,
Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng và Phát triển Năng lượng Vinaconex (Vinaconex P&C) đã tiến
hành Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 và Nhiệm kỳ 2019-2024 với các nội dung sau:

A. PHẦN THỨ NHẤT – KHAI MẠC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

1. Khai mạc đại hội:

Ông Nguyễn Thanh Phương - Giám đốc Ban TCHC thay mặt Ban Tổ chức Đại hội tiến
hành các thủ tục:

- Chào cờ, hát Quốc ca.
- Tuyên bố lý do tổ chức Đại hội và khai mạc Đại hội;
- Giới thiệu các khách mời tham dự.

2. Báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông:

2.1. Cổ đông và đại diện cổ đông dự họp

Tổng số cổ đông và đại diện cổ đông được quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên
năm 2019 và Nhiệm kỳ 2019-2024 là 858 cổ đông là tổ chức và cá nhân sở hữu và đại diện
cho tổng số 56.999.993 cổ phần.

(Danh sách cổ đông được mời tham dự Đại hội theo danh sách chốt tại ngày 20/2/2019)

Đại hội đã nghe ông **Nguyễn Thanh Phương** – Giám đốc Ban TCHC thay mặt Ban Tổ chức
Đại hội công bố kết quả kiểm tra xác nhận tư cách cổ đông và đại diện cổ đông dự họp như sau:

- Tổng số cổ đông và đại diện cổ đông thực tế dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm
2019 và Nhiệm kỳ 2019-2024 là 91 cổ đông, sở hữu hoặc đại diện cho 52.206.573 cổ phần,
tương đương với 91,59% tổng số cổ phần phổ thông có quyền biểu quyết tham dự Đại hội
đồng cổ đông thường niên năm 2019 và Nhiệm kỳ 2019-2024 của Công ty cổ phần Đầu tư
Xây dựng và Phát triển Năng lượng Vinaconex. Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết thông
qua nội dung biên bản kiểm tra xác nhận tư cách cổ đông và đại diện cổ đông dự họp bằng

hình thức giơ Thẻ biểu quyết với tỷ lệ biểu quyết tán thành đạt 100% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại đại hội.

Theo quy định của Điều lệ Công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 và Nhiệm kỳ 2019-2024 của Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng và Phát triển Năng lượng Vinaconex đã đủ điều kiện để tiến hành. Các cổ đông và đại diện cổ đông dự họp có quyền biểu quyết theo số cổ phần mà họ sở hữu hoặc đại diện.

(Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông, Danh sách cổ đông, đại diện cổ đông thực tế dự họp và số cổ phần mà họ sở hữu hoặc đại diện được đính kèm Biên bản này).

3. **Đại hội thông qua Danh sách Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký, Ban Kiểm phiếu biểu quyết Đại hội:**

Ông Nguyễn Thanh Phương – Giám đốc Ban Tổ chức Hành chính thay mặt Ban Tổ chức Đại hội giới thiệu danh sách Đoàn Chủ tịch gồm:

1. Ông Vương Hoàng Minh - Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty - Chủ tọa Đại hội
2. Ông Phạm Bảo Long - Thành viên Hội đồng quản trị, - Thành viên Đoàn chủ tịch Tổng giám đốc Công ty
3. Bà Nguyễn Thị Kim Loan - Trưởng ban Kiểm soát Công ty - Thành viên Đoàn chủ tịch

Đại hội nhất trí thông qua danh sách Đoàn Chủ tịch Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 và Nhiệm kỳ 2019-2024 của Công ty bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 100% tương đương 52.206.573 cổ phần tham dự biểu quyết tại đại hội.

Đoàn Chủ tịch Đại hội lên làm việc.

Ông Vương Hoàng Minh - Chủ tịch Hội đồng quản trị thay mặt Đoàn chủ tịch Đại hội giới thiệu danh sách Ban Thư ký, Ban Kiểm phiếu biểu quyết Đại hội để các cổ đông thông qua:

Ban Thư ký:

1. Bà Nguyễn Thị Ngọc Quỳnh – Chuyên viên Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng và Phát triển Năng lượng Vinaconex – Trưởng Ban Thư ký
2. Ông Nguyễn Ngọc Duy – Chuyên viên Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng và Phát triển Năng lượng Vinaconex – Thành viên Ban Thư ký

Ban Kiểm phiếu biểu quyết gồm 11 thành viên:

1. Ông Nguyễn Viết Hoàng – Phó giám đốc Ban Tài chính Kế hoạch - Trưởng Ban
2. Bà Sầm Thị Thanh Hưng - Thành viên
3. Bà Phùng Thị Thu Huyền - Thành viên
4. Ông Nguyễn Hùng Cường - Thành viên
5. Bà Phan Thu Hương - Thành viên
6. Ông Vũ Văn Mạnh - Thành viên
7. Ông Vũ Mạnh Hùng - Thành viên
8. Ông Trần Quốc Anh - Thành viên
9. Ông Trần Quốc Hội - Thành viên
10. Ông Lê Thế Tiệm - Thành viên
11. Ông Nguyễn Tiến Hải - Thành viên

Đại hội nhất trí thông qua danh sách Ban Thư ký, Ban Kiểm phiếu biểu quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 và Nhiệm kỳ 2019-2024 của Công ty bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 100% tương đương 52.206.573 cổ phần tham dự biểu quyết tại đại hội.

Ban Thư ký, Ban Kiểm phiếu biểu quyết Đại hội lên làm việc.

3. Trước khi bắt đầu Đại hội, **Ông Phạm Bảo Long** – Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc Công ty thay mặt Đoàn chủ tịch đọc Văn bản ngày ngày 11/3/2019 và văn bản ngày 13/3/2019 của nhóm cổ đông lớn Tổng công ty cổ phần xuất nhập khẩu và xây dựng Việt Nam (Vinaconex) và Công ty cổ phần Đầu tư VSD (VSD) đề xuất sửa đổi một số nội dung tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 và nhiệm kỳ 2019-2024 Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng và Phát triển năng lượng Vinaconex.

Ông Phạm Bảo Long đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua việc đưa các ý kiến đề xuất của nhóm cổ đông lớn Vinaconex và VSD vào chương trình biểu quyết tại Đại hội.

Sau khi thảo luận, Đại hội đã nhất trí thông qua việc đưa các nội dung đề xuất của nhóm cổ đông lớn Vinaconex và VSD vào chương trình biểu quyết tại Đại hội bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết, với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 100% (tương đương 52.206.573 cổ phần), tỷ lệ không tán thành đạt 0% (tương đương 0 cổ phần), tỷ lệ không có ý kiến đạt 0% (tương đương 0 cổ phần).

4. **Chương trình Đại hội, Quy chế làm việc của Đại hội**

Đại hội đã nghe **ông Phạm Bảo Long** – Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc Công ty, trình bày Chương trình Đại hội, Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 và Nhiệm kỳ 2019-2024.

Đại hội nhất trí thông qua nội dung Chương trình Đại hội, Quy chế làm việc của Đại hội bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 100% (tương đương 52.206.573 cổ phần), tỷ lệ không tán thành đạt 0% (tương đương 0 cổ phần), tỷ lệ không có ý kiến đạt 0% (tương đương 0 cổ phần).

B. **PHẦN THỨ HAI – CÁC NỘI DUNG ĐƯỢC TRÌNH BÀY TẠI ĐẠI HỘI**

1. **Ông Phạm Bảo Long** - Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc Công ty đã trình bày trước Đại hội Tờ trình số 12/2019/TTr-HĐQT ngày 1/3/2019 của Hội đồng quản trị về việc đề nghị thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

Đại hội nhất trí thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 92,275% (tương đương 48.173.601 cổ phần), tỷ lệ không tán thành đạt 7,725% (tương đương 4.032.972 cổ phần), tỷ lệ không có ý kiến đạt 0% (tương đương 0 cổ phần).

2. **Ông Phạm Bảo Long** - Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc Công ty đã trình bày trước Đại hội:

- Tờ trình số 11/2019/TTr-HĐQT ngày 1/3/2019 của Hội đồng quản trị về việc đề nghị thông qua Quy chế nội bộ về quản trị công ty.
- Báo cáo số 36/2019/BC-TGD ngày 1/3/2019 của Ban Tổng giám đốc về kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2019.
- Báo cáo hoạt động đầu tư của Công ty năm 2018 và dự kiến kế hoạch đầu tư năm 2019.

Báo cáo của Ban điều hành về Tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư nhiệm kỳ 2014-2019 và phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ 2019-2024.

3. **Ông Vương Hoàng Minh** – Chủ tịch Hội đồng quản trị đã trình bày trước Đại hội:

Báo cáo số 35/2019/BC-HĐQT ngày 1/3/2019 của Hội đồng quản trị về công tác chỉ đạo, quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018, nhiệm kỳ 2014-2019 và định hướng hoạt động cho nhiệm kỳ 2019-2024.

4. **Bà Nguyễn Thị Kim Loan** – Trưởng Ban Kiểm soát đã trình bày trước đại hội:

Báo cáo số 32^A/2019/BC-BKS ngày 1/3/2019 của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động năm 2018, tổng kết nhiệm kỳ 2014-2019 và phương hướng nhiệm vụ hoạt động nhiệm kỳ 2019-2024.

Tờ trình số 08/2019/TTr-BKS ngày 1/3/2019 của Ban kiểm soát đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty.

5. **Ông Phạm Bảo Long** - Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc Công ty đã trình bày trước Đại hội:

Tờ trình số 09/2019/TTr-HĐQT ngày 1/3/2019 của Hội đồng quản trị về việc phân phối lợi nhuận sau thuế năm tài chính 2018.

Tờ trình số 10/2019/TTr-HĐQT ngày 1/3/2019 của Hội đồng quản trị về việc thực hiện chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2018 và đề xuất thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2019.

Tờ trình số 15/2019/TTr-HĐQT ngày 7/3/2019 của Hội đồng quản trị về việc thanh toán cổ tức còn lại của năm 2018 bằng cổ phiếu.

6. **Ông Vương Hoàng Minh** – Chủ tịch Hội đồng quản trị đã trình bày trước đại hội:

Tờ trình số 13/2019/TTr-HĐQT ngày 1/3/2019 của Hội đồng quản trị về việc báo cáo kết quả chào bán cổ phiếu tăng vốn điều lệ.

C. **PHẦN THỨ BA – BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2019-2024**

1. **Ông Vương Hoàng Minh** – Chủ tịch Hội đồng quản trị đã trình bày trước đại hội:

Tờ trình số 14/2019/TTr-HĐQT ngày 1/3/2019 của Hội đồng quản trị về phương án nhân sự Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2019-2024. Trong đó, Hội đồng quản trị đề xuất: số lượng thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2019-2024 gồm 07 thành viên, số lượng thành viên Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2019-2024 gồm 05 thành viên. Sau khi thảo luận, Đại hội đã nhất trí thông qua số lượng thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2019-2024 gồm 05 thành viên, số lượng thành viên Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2019-2024 gồm 03 thành viên bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết, với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 100% (tương đương 52.206.573 cổ phần), tỷ lệ không tán thành đạt 0% (tương đương 0 cổ phần), tỷ lệ không có ý kiến đạt 0% (tương đương 0 cổ phần).

2. **Ông Vương Hoàng Minh**, Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty đã trình bày trước Đại hội danh sách ứng cử, đề cử Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2019-2024 cụ thể như sau:

2.1. **Danh sách ứng cử, đề cử Thành viên Hội đồng quản trị:**

2.1.1. **Đề cử của nhóm cổ đông Tổng công ty cổ phần xuất nhập khẩu và xây dựng Việt Nam (Vinaconex) - Công ty cổ phần Đầu tư VSD (VSD):**

1. Ông Dương Văn Mậu
2. Ông Nguyễn Hữu Tới
3. Ông Vũ Ngọc Tú

2.1.2. Đề cử của nhóm cổ đông do ông Ngô Mạnh Cường làm đại diện:

1. Ông Vương Hoàng Minh
2. Ông Phạm Bảo Long

2.2. **Danh sách đề cử, ứng cử Thành viên Ban kiểm soát:**

2.2.1. Đề cử của nhóm cổ đông Tổng công ty cổ phần xuất nhập khẩu và xây dựng Việt Nam (Vinaconex) - Công ty cổ phần Đầu tư VSD (VSD):

1. Bà Nguyễn Thị Quỳnh Trang
2. Ông Trịnh Nguyễn Khánh

2.2.2. Đề cử của nhóm cổ đông do ông Ngô Mạnh Cường làm đại diện:

1. Bà Nghiêm Quỳnh Chi

(Giấy đề cử và Sơ yếu lý lịch các ứng viên được đính kèm Biên bản này)

Đại hội đã thông qua danh sách ứng cử, đề cử Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2019-2024 (gồm các ứng viên do **nhóm cổ đông Vinaconex - VSD** và **nhóm cổ đông do ông Ngô Mạnh Cường làm đại diện đề cử**) bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 100% (tương đương 52.206.573 cổ phần), tỷ lệ không tán thành đạt 0% (tương đương 0 cổ phần), tỷ lệ không có ý kiến đạt 0% (tương đương 0 cổ phần).

3. **Ông Vương Hoàng Minh** – Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty, thay mặt Đoàn chủ tịch báo cáo Đại hội danh sách Ban Kiểm phiếu bầu cử gồm 11 thành viên:

1. Ông Nguyễn Viết Hoàng - Phó giám đốc Ban Tài chính Kế hoạch - Trưởng Ban
2. Bà Sầm Thị Thanh Hưng - Thành viên
3. Bà Phùng Thị Thu Huyền - Thành viên
4. Ông Nguyễn Hùng Cường - Thành viên
5. Bà Phan Thu Hương - Thành viên
6. Ông Vũ Văn Mạnh - Thành viên
7. Ông Vũ Mạnh Hùng - Thành viên
8. Ông Trần Quốc Anh - Thành viên
9. Ông Trần Quốc Hội - Thành viên
10. Ông Lê Thế Tiệm - Thành viên
11. Ông Nguyễn Tiến Hải - Thành viên

Đại hội đã biểu quyết thông qua danh sách Ban Kiểm phiếu bầu cử bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 100% (tương đương 52.206.573 cổ phần), tỷ lệ không tán thành đạt 0% (tương đương 0 cổ phần), tỷ lệ không có ý kiến đạt 0% (tương đương 0 cổ phần).

Ban Kiểm phiếu bầu cử làm việc theo Quy chế đại hội.

4. **Ông Nguyễn Viết Hoàng**, Trưởng Ban Kiểm phiếu bầu cử đã trình bày trước Đại hội Quy chế bầu cử thành viên HĐQT, BKS Công ty nhiệm kỳ 2019-2024.

Đại hội nhất trí thông qua nội dung Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2019 - 2024 bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết với tỉ lệ biểu quyết tán thành là 100% (tương đương 52.206.573 cổ phần), tỷ lệ không tán thành đạt 0% (tương đương 0 cổ phần), tỷ lệ không có ý kiến đạt 0% (tương đương 0 cổ phần)

5. Ông Nguyễn Việt Hoàng- Trưởng ban Kiểm phiếu bầu cử hướng dẫn cổ đông thực hiện quyền bầu cử và phát phiếu, thu phiếu bầu Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2019-2024 cho cổ đông.

D. PHẦN THỨ TƯ – THẢO LUẬN CỦA CỔ ĐÔNG TẠI ĐẠI HỘI

Kết thúc phần trình bày các Báo cáo, Tờ trình, ông Vương Hoàng Minh – Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty, Chủ tọa Đại hội, thay mặt Đoàn chủ tịch điều hành chương trình thảo luận của các cổ đông và đề nghị các cổ đông nào có ý kiến phát biểu hoặc trao đổi thì nêu ý kiến.

Một số vấn đề được nêu ra và thảo luận tại đại hội bao gồm:

- Tiến độ thực hiện dự án thủy điện Cửa Đạt mở rộng.
- Các dự án đầu tư của Công ty và cơ hội đầu tư một số dự án năng lượng.
- Tiến trình đưa cổ phiếu Công ty lên sàn giao dịch chứng khoán chính thức.

E. PHẦN THỨ NĂM - KẾT QUẢ BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2019-2024

Ông Nguyễn Việt Hoàng- Trưởng Ban Kiểm phiếu bầu cử công bố trước Đại hội Biên bản kiểm phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2019-2024, cụ thể như sau:

1. **Kết quả bầu thành viên Hội đồng quản trị (xếp theo số phiếu từ cao xuống thấp)**

STT	Họ và tên	Số quyền bầu nhận được
1	Ông Vũ Ngọc Tú	55.913.456
2	Ông Phạm Bảo Long	52.010.863
3	Ông Vương Hoàng Minh	52.005.833
4	Ông Dương Văn Mậu	50.479.143
5	Ông Nguyễn Hữu Tới	50.478.143

Căn cứ vào kết quả kiểm phiếu và Quy chế bầu cử đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, các ông có tên sau đã trúng cử thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng và Phát triển Năng lượng Vinaconex nhiệm kỳ 2019-2024 (xếp theo số quyền bầu từ cao xuống thấp):

1. Ông Vũ Ngọc Tú
2. Ông Phạm Bảo Long
3. Ông Vương Hoàng Minh
4. Ông Dương Văn Mậu
5. Ông Nguyễn Hữu Tới

2. **Kết quả bầu thành viên Ban kiểm soát (xếp theo số phiếu từ cao xuống thấp)**

STT	Họ và tên	Số quyền bầu nhận được
1	Bà Nghiêm Quỳnh Chi	61.408.238
2	Bà Nguyễn Thị Quỳnh Trang	54.883.883
3	Ông Trịnh Nguyên Khánh	40.161.926

Căn cứ vào kết quả kiểm phiếu và Quy chế bầu cử đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, các ông/bà có tên sau đã trúng cử thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng và Phát triển Năng lượng Vinaconex nhiệm kỳ 2019-2024 (xếp theo số quyền bầu từ cao xuống thấp):

1. Bà Nghiêm Quỳnh Chi
2. Bà Nguyễn Thị Quỳnh Trang
3. Ông Trịnh Nguyên Khánh

Đại hội đã biểu quyết thông qua Biên bản kiểm phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2019-2024 bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 100% (tương đương 52.206.573 cổ phần), tỷ lệ không tán thành đạt 0% (tương đương 0 cổ phần), tỷ lệ không có ý kiến đạt 0% (tương đương 0 cổ phần).

(Biên bản kiểm phiếu bầu Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát được đính kèm Biên bản này)

F. PHẦN THỨ SÁU: BIỂU QUYẾT CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI

Ông Vương Hoàng Minh – Chủ tịch Hội đồng quản trị, thay mặt Đoàn chủ tịch, lần lượt nêu từng vấn đề xin ý kiến biểu quyết của cổ đông.

Kết quả biểu quyết đối với từng vấn đề như sau:

1. Thông qua kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2019 của Công ty theo Báo cáo số 36/2019/BC-TGD ngày 01/3/2019 của Ban Tổng giám đốc, với các nội dung chính như sau:

1.1. Kết quả sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2018:

a) Kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2018:

Bảng chỉ tiêu kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2018

T T	Nội dung	Kế hoạch năm 2018 (ĐVT: Đồng)	Thực hiện năm 2018 (ĐVT: Đồng)	Tỉ lệ HT KH 2018 (%)
1	Doanh thu và thu nhập	500.152.856.000	658.577.768.207	131,67
2	Tổng chi phí	346.375.224.198	404.328.967.903	116,73
3	Lợi nhuận trước thuế	153.777.631.802	254.248.800.304	165,34
4	Thuế TNDN	8.531.946.256	14.754.210.351	172,93
5	Lợi nhuận sau thuế	145.245.685.546	239.494.589.953	164,89
6	Tỷ lệ cổ tức	22%	35%	159,09
7	Nộp NSNN	73.184.003.829	141.466.583.220	193,30

b) Công tác đầu tư:

- * **Kết quả sản xuất kinh doanh Công ty cổ phần thủy điện Bái Thượng:** Sản lượng phát điện năm 2018 đạt 27,570 triệu Kwh bằng 100,5% so với kế hoạch năm, tổng doanh thu và thu nhập đạt 31,350 tỷ đồng bằng 102,2% so với kế hoạch năm, Lợi nhuận sau thuế đạt 5,064 tỷ đồng bằng 110,72% kế hoạch năm.
- * **Kết quả thực hiện kế hoạch đầu tư dự án thủy điện Xuân Minh:** Công trình thủy điện Xuân Minh đã tổ chức lễ khánh thành vào ngày 22/09/2018 và vận hành toàn bộ 2 tổ máy hòa lưới điện quốc gia từ tháng 10/2018 sau 24 tháng thi công, vượt tiến độ 06 tháng so với kế hoạch đề ra. Hai tổ máy vận hành tương đối ổn định. Sản lượng phát điện năm 2018 (từ 29/09/2018 đến 31/12/2018) đạt 12,768 triệu Kwh, doanh thu đạt 16,533 tỷ đồng.

1.2. **Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019:**

Bảng chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019

T T	Nội dung	Kế hoạch năm 2018 (ĐVT: Đồng)	Thực hiện năm 2018 (ĐVT: Đồng)	Kế hoạch năm 2019 (ĐVT: Đồng)	Tỷ lệ KH 2019/TH 2018 (%)
1	Doanh thu và thu nhập	500.152.856.000	658.577.768.207	610.203.580.820	92,65
2	Tổng chi phí	346.375.224.198	404.328.967.903	347.775.818.994	86,01
3	Lợi nhuận trước thuế	153.777.631.802	254.248.800.304	262.427.761.826	103,22
4	Thuế TNDN	8.531.946.256	14.754.210.351	14.676.180.436	99,47
5	LN sau thuế	145.245.685.546	239.494.589.953	247.751.581.389	103,45
6	Tỷ lệ cổ tức	22%	35%	30 - 35%	
7	Nộp NSNN	73.184.003.829	141.466.583.220	143.340.801.024	101,3

Đại hội đã biểu quyết với kết quả như sau:

- Tổng số cổ phần biểu quyết **tán thành** là 52.132.457 cổ phần, chiếm 99,86% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.
- Tổng số cổ phần biểu quyết **không tán thành** là 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.
- Tổng số cổ phần biểu quyết **không ý kiến** là 44.480 cổ phần, chiếm 0,08% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

2. **Thông qua Báo cáo hoạt động đầu tư của Công ty năm 2018 và dự kiến kế hoạch đầu tư năm 2019.**

Đại hội đã biểu quyết với kết quả như sau:

- Tổng số cổ phần biểu quyết **tán thành** là 48.130.401 cổ phần, chiếm 92,19% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.
- Tổng số cổ phần biểu quyết **không tán thành** là 4.032.972 cổ phần, chiếm 7,73% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.
- Tổng số cổ phần biểu quyết **không ý kiến** là 28.800 cổ phần, chiếm 0,05% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

3. **Thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư nhiệm kỳ 2014-2019 theo Báo cáo của Ban điều hành, với các nội dung chính như sau:**

* **Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh giai đoạn 2014-2018:**

Bảng chỉ tiêu kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh giai đoạn 2014-2018

TT	Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Tổng cộng
1	Tổng doanh thu và thu nhập	360.598.965.540	334.653.078.407	291.246.436.814	474.952.084.306	658.577.768.207	2.120.028.333.274
2	Tổng chi phí	225.095.103.963	217.395.100.597	214.012.741.491	331.102.579.908	404.328.967.903	1.391.934.493.862
3	Lợi nhuận sau thuế	128.720.132.459	111.077.854.732	72.369.143.584	135.897.640.593	239.494.589.953	687.559.361.321
4	Nộp NSNN	70.127.725.429	74.836.517.000	54.568.356.426	69.356.997.651	141.466.583.220	410.356.179.726
5	Vốn điều lệ	380.000.000.000	455.999.950.000	455.999.950.000	455.999.950.000	569.999.930.000	
6	Trả cổ tức bằng tiền	87.400.000.000	97.279.993.500	68.399.992.500	100.319.989.000	199.499.975.500	552.899.950.500
7	Tỷ lệ cổ tức	23%	23%	15%	22%	35%	118%

* **Kết quả công tác đầu tư phát triển:**

- a) **Dự án thủy điện Bái Thượng:** do Công ty cổ phần Thủy điện Bái Thượng làm chủ đầu tư (Trong đó, Công ty cổ phần Vinaconex P&C chiếm 51% vốn điều lệ). Dự án với các thông số chi tiết như sau:
- Tổng mức đầu tư dự án: 171,7 tỷ đồng; Công suất lắp máy của dự án là 6MW với 02 tổ máy; Sản lượng điện bình quân hàng năm khoảng 25 triệu Kwh.
 - Công trình Thủy điện Bái Thượng khởi công ngày 15/04/2015 và chính thức hòa lưới điện quốc gia vào tháng 12 năm 2016.
 - Kết quả vận hành của Nhà máy trong năm 2017 và 2018:
 - + Kết quả hoạt động năm 2017: đạt 17,688 triệu Kwh, doanh thu đạt 18,087 tỷ đồng bằng, Lợi nhuận sau thuế đạt 1,982 tỷ đồng.
 - + Kết quả hoạt động năm 2018 đạt 27,570 triệu Kwh, vượt thiết kế 110,72%, doanh thu đạt 31,350 tỷ đồng, Lợi nhuận sau thuế đạt 5,064 tỷ đồng.
- b) **Dự án thủy điện Xuân Minh:** do Công ty cổ phần Thủy điện Xuân làm chủ đầu tư (Trong đó, Công ty cổ phần Vinaconex P&C chiếm 51% vốn điều lệ), Công ty cổ phần Vinaconex P&C làm Tổng thầu phần xây lắp. Dự án với các thông số chi tiết như sau:
- Tổng mức đầu tư dự án 517,647 tỷ đồng; Công suất lắp máy của dự án là 15MW với 02 tổ máy; Sản lượng điện bình quân hàng năm khoảng 66 triệu Kwh.
 - Công trình Thủy điện Xuân Minh khởi công ngày 08/09/2016 đến ngày 22/9/2018 công trình chính thức khánh thành đưa vào sử dụng.
 - Kết quả vận hành của Nhà máy 03 tháng cuối năm 2018: Hai tổ máy vận hành ổn định. Sản lượng phát điện năm 2018 (từ 29/09/2018 đến 31/12/2018) đạt 12,768 triệu Kwh, doanh thu đạt 16,533 tỷ đồng.
- c) **Công tác đầu tư và chuẩn bị đầu tư các dự án khác:**
- c.1) **Dự án Khu dân cư tại MBQH số 05, thị trấn Thường Xuân, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa:**
Đã hoàn thành công tác đầu tư, đưa vào sử dụng và bàn giao 60 lô đất cho khách hàng vào tháng 6/2016.
- c.2) **Dự án Thủy điện Xuân Khao:**
- Công ty đã được UBND tỉnh Thanh Hóa chấp thuận, cho phép nghiên cứu khảo sát tuyến sông Khao, huyện Thường Xuân để đầu tư nhà máy thủy điện Xuân Khao tại văn bản số 8439/UBND-CN ngày 02/08/2016 và được Bộ Công thương phê duyệt bổ sung Dự án vào Quy hoạch thủy điện nhỏ toàn quốc trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa tại Quyết định số 2021/QĐ-BCT ngày 06/06/2017; Ban cán sự Đảng, UBND tỉnh Thanh Hóa đã có Văn bản số 15/BCS-UBND Ngày 02/02/2018 và số 68/BCS – UBND ngày 31/5/2018 báo cáo Thường trực Tỉnh ủy về việc xin ý kiến chủ trương đầu tư dự án thủy điện Xuân Khao của Công ty và được Bộ Tài nguyên Môi trường phê duyệt ĐTM ngày 12/9/2018. Hiện Công ty đang hoàn chỉnh các thủ tục đầu tư theo yêu cầu của Thường trực Tỉnh ủy Thanh Hóa để sớm được chấp thuận chủ trương. Sau khi có quyết định giao chủ đầu tư, Công ty sẽ triển khai các bước thực hiện Dự án theo quy định của Pháp luật hiện hành.
- c.3) **Các dự án khác:**
Hiện Công ty tiếp tục nghiên cứu và thực hiện thủ tục đầu tư các dự án thủy điện Cửa Đạt mở rộng, nước sạch sinh hoạt, dự án năng lượng tái tạo và một số dự án bất động sản phù hợp với điều kiện thực tế của Công ty và đảm bảo phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành.

Đại hội đã biểu quyết với kết quả như sau:

- Tổng số cổ phần biểu quyết **tán thành** là 48.123.201 cổ phần, chiếm 92,18% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.
- Tổng số cổ phần biểu quyết **không tán thành** là 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.
- Tổng số cổ phần biểu quyết **không ý kiến** là 4.068.972 cổ phần, chiếm 7,79% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

4. Thông qua phương hướng, nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty nhiệm kỳ 2019-2024 theo Báo cáo của Ban điều hành, với các nội dung chính như sau:

Bảng kế hoạch sản xuất kinh doanh giai đoạn từ 2019 đến 2023:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2019	Kế hoạch năm 2020	Kế hoạch năm 2021	Kế hoạch năm 2022	Kế hoạch năm 2023	
A	Tổng doanh thu và thu nhập	Đồng	610.203.580.820	654.438.370.650	828.124.420.750	1.036.226.829.440	1.318.881.534.390	
B	Tổng chi phí	Đồng	347.775.818.994	372.819.347.675	506.099.928.746	682.549.583.346	893.198.462.636	
C	Lợi nhuận (A-B)	Đồng	262.427.761.826	281.619.022.975	322.024.492.004	353.677.246.094	425.683.071.754	
1	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	262.427.761.826	281.619.022.975	322.024.492.004	353.677.246.094	425.683.071.754	
2	Thuế TNDN	Đồng	14.676.180.436	16.132.651.149	20.522.528.600	24.984.788.305	31.983.053.588	
3	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	247.751.581.389	265.486.371.827	301.501.963.404	328.692.457.789	393.700.018.166	
D	Tỷ suất LNST/VĐL	%	35,38%	39,62%	45,00%	33,89%	36,79%	
F	Tỷ lệ cổ tức	%	Trung bình cả nhiệm kỳ tỷ lệ cổ tức từ 30-35%/năm					

- Điều kiện để Công ty hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch trên:
- + Điều kiện thủy văn tốt nhất (trung tự như năm 2018);
- + Công ty được giao làm chủ đầu tư dự án thủy điện Xuân Khao và là tổng thầu thi công dự án trong năm 2019;
- + Phương án tăng vốn để thực hiện kế hoạch như đề xuất của Ban điều hành.

Đại hội đã biểu quyết với kết quả như sau:

- Tổng số cổ phần biểu quyết **tán thành** là 52.177.773 cổ phần, chiếm 99,94% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.
- Tổng số cổ phần biểu quyết **không tán thành** là 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.
- Tổng số cổ phần biểu quyết **không ý kiến** là 14.400 cổ phần, chiếm 0,03% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

5. Thông qua Báo cáo của Ban điều hành về kế hoạch hoạt động đầu tư của Công ty nhiệm kỳ 2019-2024:

* *Phương án 1: Thông qua tất cả các nội dung phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ 2019-2024 của Công ty theo Báo cáo của Ban điều hành*

Đại hội đã biểu quyết với kết quả như sau:

- Tổng số cổ phần biểu quyết **tán thành** là 19.173.320 cổ phần, chiếm 36,73% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.
- Tổng số cổ phần biểu quyết **không tán thành** là 31.121.359 cổ phần, chiếm 59,61% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

- Tổng số cổ phần biểu quyết **không ý kiến** là 1.151.053 cổ phần, chiếm 2,20% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

* **Phương án 2: Thông qua tất cả các nội dung phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ 2019-2024 của Công ty theo Báo cáo của Ban điều hành trừ phương án tăng vốn điều lệ theo văn bản đề xuất ngày 13/3/2019 của nhóm cổ đông lớn Vinaconex và VSD.**

Đại hội đã biểu quyết với kết quả như sau:

- Tổng số cổ phần biểu quyết **tán thành** là 28.215.306 cổ phần, chiếm 54,05% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.
- Tổng số cổ phần biểu quyết **không tán thành** là 97.322 cổ phần, chiếm 0,19% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.
- Tổng số cổ phần biểu quyết **không ý kiến** là 23.133.104 cổ phần, chiếm 44,30% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Căn cứ vào kết quả biểu quyết đại hội đã thống nhất thông qua **Phương án 2.**

6. **Thông qua Báo cáo số 35/2019/BC-HĐQT ngày 01/3/2019 của Hội đồng quản trị về công tác chỉ đạo, quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 và nhiệm kỳ 2014-2019.**

Đại hội đã biểu quyết với kết quả như sau:

- Tổng số cổ phần biểu quyết **tán thành** là 48.113.121 cổ phần, chiếm 92,16% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.
- Tổng số cổ phần biểu quyết **không tán thành** là 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.
- Tổng số cổ phần biểu quyết **không ý kiến** là 4.079.052 cổ phần, chiếm 7,81% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

7. **Thông qua Báo cáo số 35/2019/BC-HĐQT ngày 01/3/2019 của Hội đồng quản trị về định hướng hoạt động sản xuất kinh doanh cho nhiệm kỳ 2019-2024.**

Đại hội đã biểu quyết với kết quả như sau:

- Tổng số cổ phần biểu quyết **tán thành** là 52.130.593 cổ phần, chiếm 99,85% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.
- Tổng số cổ phần biểu quyết **không tán thành** là 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.
- Tổng số cổ phần biểu quyết **không ý kiến** là 61.580 cổ phần, chiếm 0,12% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

8. **Thông qua Báo cáo số 35/2019/BC-HĐQT ngày 01/3/2019 của Hội đồng quản trị về định hướng hoạt động đầu tư cho nhiệm kỳ 2019-2024.**

* **Phương án 1: Thông qua tất cả các nội dung về định hướng hoạt động đầu tư cho nhiệm kỳ 2019-2024 theo Báo cáo của Hội đồng quản trị**

Đại hội đã biểu quyết với kết quả như sau:

- Tổng số cổ phần biểu quyết **tán thành** là 19.041.700 cổ phần, chiếm 36,47% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.
- Tổng số cổ phần biểu quyết **không tán thành** là 31.121.359 cổ phần, chiếm 59,61% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.
- Tổng số cổ phần biểu quyết **không ý kiến** là 1.864.659 cổ phần, chiếm 3,58% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

* **Phương án 2: Thông qua tất cả các nội dung về định hướng hoạt động đầu tư cho nhiệm kỳ 2019-2024 theo Báo cáo của Hội đồng quản trị trừ phương án tăng vốn điều lệ theo văn bản đề xuất ngày 13/3/2019 của nhóm cổ đông lớn Vinaconex và VSD.**

Đại hội đã biểu quyết với kết quả như sau:

- Tổng số cổ phần biểu quyết **tán thành** là 28.854.944 cổ phần, chiếm 55,27% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.
- Tổng số cổ phần biểu quyết **không tán thành** là 49.822 cổ phần, chiếm 0,10% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.
- Tổng số cổ phần biểu quyết **không ý kiến** là 23.122.952 cổ phần, chiếm 44,29% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Căn cứ vào kết quả biểu quyết đại hội đã thống nhất thông qua **Phương án 2**.

9. **Thông qua Báo cáo số 32A/2019/BC-BKS ngày 01/3/2019 của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động năm 2018, tổng kết nhiệm kỳ 2014-2019.**

Đại hội đã biểu quyết với kết quả như sau:

- Tổng số cổ phần biểu quyết **tán thành** là 52.170.973 cổ phần, chiếm 99,93% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.
- Tổng số cổ phần biểu quyết **không tán thành** là 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.
- Tổng số cổ phần biểu quyết **không ý kiến** là 21.200 cổ phần, chiếm 0,04% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

10. **Thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty đã được kiểm toán.**

Đại hội đã biểu quyết với kết quả như sau:

- Tổng số cổ phần biểu quyết **tán thành** là 52.170.973 cổ phần, chiếm 99,93% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.
- Tổng số cổ phần biểu quyết **không tán thành** là 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.
- Tổng số cổ phần biểu quyết **không ý kiến** là 21.200 cổ phần, chiếm 0,04% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

11. **Thông qua phương án lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019.**

* **Phương án 1: Lựa chọn Công ty TNHH kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam (AVA) theo đề nghị của Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2014-2019.**

Đại hội đã biểu quyết với kết quả như sau:

- Tổng số cổ phần biểu quyết **tán thành** là 14.753.434 cổ phần, chiếm 28,26% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.
- Tổng số cổ phần biểu quyết **không tán thành** là 27.163.127 cổ phần, chiếm 52,03% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.
- Tổng số cổ phần biểu quyết **không ý kiến** là 9.703.985 cổ phần, chiếm 18,59% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

* **Phương án 2: Lựa chọn một trong các Công ty kiểm toán KPMG, Deloitte, EY theo văn bản đề xuất ngày 13/3/2019 của nhóm cổ đông lớn Vinaconex và VSD.**

Đại hội đã biểu quyết với kết quả như sau:

- Tổng số cổ phần biểu quyết **tán thành** là 36.827.978 cổ phần, chiếm 70,54% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

- Tổng số cổ phần biểu quyết **không tán thành** là 53.080 cổ phần, chiếm 0,10% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.
- Tổng số cổ phần biểu quyết **không ý kiến** là 14.739.488 cổ phần, chiếm 28,24% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Căn cứ vào kết quả biểu quyết đại hội đã thống nhất thông qua **Phương án 2**.

12. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận sau thuế cho năm tài chính 2018 như sau:

12.1 Thông qua báo cáo chi trả phụ cấp HĐQT và BKS năm 2018 theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2018 ngày 22/3/2018 là: 1.275.000.000 đồng

Đại hội đã biểu quyết với kết quả như sau:

- Tổng số cổ phần biểu quyết **tán thành** là 51.854.807 cổ phần, chiếm 99,33% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.
- Tổng số cổ phần biểu quyết **không tán thành** là 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.
- Tổng số cổ phần biểu quyết **không ý kiến** là 337.366 cổ phần, chiếm 0,64% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

12.2 Thông qua chi thưởng cho các tổ chức, cá nhân Quản lý điều hành hoàn thành vượt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 theo nghị quyết ĐHĐCĐ ngày 22/03/2018 số tiền là: 16.671.095.000 đồng

Đại hội đã biểu quyết với kết quả như sau:

- Tổng số cổ phần biểu quyết **tán thành** là 52.049.219 cổ phần, chiếm 99,70% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.
- Tổng số cổ phần biểu quyết **không tán thành** là 1.000 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.
- Tổng số cổ phần biểu quyết **không ý kiến** là 141.954 cổ phần, chiếm 0,27% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

12.3 Thông qua phương án chia cổ tức của năm 2018:

- * **Phương án 1: Chia cổ tức 35% trong đó: cổ tức bằng tiền mặt 15%, cổ tức bằng cổ phiếu 20% theo tờ trình số 15/2019/TT-HĐQT ngày 07/03/2019 của Hội đồng quản trị Công ty**

Đại hội đã biểu quyết với kết quả như sau:

- Tổng số cổ phần biểu quyết **tán thành** là 11.002.398 cổ phần, chiếm 21,08% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.
- Tổng số cổ phần biểu quyết **không tán thành** là 27.114.287 cổ phần, chiếm 51,94% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.
- Tổng số cổ phần biểu quyết **không ý kiến** là 13.928.721 cổ phần, chiếm 26,67% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

- * **Phương án 2: Chia cổ tức 35% bằng tiền mặt theo văn bản đề xuất ngày 13/3/2019 của nhóm cổ đông lớn Vinaconex và VSD.**

Đại hội đã biểu quyết với kết quả như sau:

- Tổng số cổ phần biểu quyết **tán thành** là 41.032.928 cổ phần, chiếm 78,60% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.
- Tổng số cổ phần biểu quyết **không tán thành** là 545.298 cổ phần, chiếm 1,05% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.
- Tổng số cổ phần biểu quyết **không ý kiến** là 10.467.180 cổ phần, chiếm 20,04% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Căn cứ vào kết quả biểu quyết đại hội đã thống nhất thông qua **Phương án 2**.

12.4 Thông qua phương án trích quỹ khen thưởng, phúc lợi:

* **Phương án 1: Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi số tiền: 7.184.838.000 đồng bằng 3% lợi nhuận sau thuế năm 2018 theo Tờ trình số 09/2019/TTr-HĐQT ngày 01/03/2019 của Hội đồng quản trị Công ty.**

Đại hội đã biểu quyết với kết quả như sau:

- Tổng số cổ phần biểu quyết **tán thành** là 4.987.067 cổ phần, chiếm 9,55% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.
- Tổng số cổ phần biểu quyết **không tán thành** là 27.098.863 cổ phần, chiếm 51,91% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.
- Tổng số cổ phần biểu quyết **không ý kiến** là 19.641.023 cổ phần, chiếm 37,62% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

* **Phương án 2: ĐHCĐ giao cho Hội đồng quản trị xem xét, quyết định với tỷ lệ tối đa bằng 3% lợi nhuận sau thuế năm 2018 theo văn bản đề xuất ngày 13/3/2019 của nhóm cổ đông lớn Vinaconex và VSD.**

Đại hội đã biểu quyết với kết quả như sau:

- Tổng số cổ phần biểu quyết **tán thành** là 46.679.026 cổ phần, chiếm 89,41% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.
- Tổng số cổ phần biểu quyết **không tán thành** là 117.780 cổ phần, chiếm 0,23% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.
- Tổng số cổ phần biểu quyết **không ý kiến** là 4.930.147 cổ phần, chiếm 9,44% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Căn cứ vào kết quả biểu quyết đại hội đã thống nhất thông qua **Phương án 2.**

12.5 Thông qua phương án trích quỹ phát triển sản xuất kinh doanh số tiền là: 14.863.681.453 đồng.

Đại hội đã biểu quyết với kết quả như sau:

- Tổng số cổ phần biểu quyết **tán thành** là 16.133.766 cổ phần, chiếm 30,90% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.
- Tổng số cổ phần biểu quyết **không tán thành** là 27.295.217 cổ phần, chiếm 52,28% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.
- Tổng số cổ phần biểu quyết **không ý kiến** là 8.763.190 cổ phần, chiếm 16,79% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

13. Thông qua đề xuất khen thưởng khi thực hiện hoàn thành vượt mức kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019:

* **Phương án 1: Theo tờ trình số 09/2019/TTr-HĐQT ngày 01/03/2019 của Hội đồng quản trị với nội dung như sau:**

- Từ mức giá trị hoàn thành kế hoạch lợi nhuận sau thuế do Đại hội đồng cổ đông phê duyệt tới mức vượt 15% thì được thưởng 10% trên số vượt.
- Từ mức giá trị hoàn thành vượt trên 15% thì được thưởng 20% trên số vượt.

Đại hội đã biểu quyết với kết quả như sau:

- Tổng số cổ phần biểu quyết **tán thành** là 11.121.627 cổ phần, chiếm 21,30% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.
- Tổng số cổ phần biểu quyết **không tán thành** là 31.121.093 cổ phần, chiếm 59,61% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

- Tổng số cổ phần biểu quyết **không ý kiến** là 9.865.927 cổ phần, chiếm 18,90% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.
- * **Phương án 2: Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị xem xét, quyết định tỷ lệ và trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 phê duyệt theo văn bản đề xuất ngày 13/3/2019 của nhóm cổ đông lớn Vinaconex và VSD.**

Đại hội đã biểu quyết với kết quả như sau:

- Tổng số cổ phần biểu quyết **tán thành** là 36.876.749 cổ phần, chiếm 70,64% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.
- Tổng số cổ phần biểu quyết **không tán thành** là 137.820 cổ phần, chiếm 0,26% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.
- Tổng số cổ phần biểu quyết **không ý kiến** là 15.094.078 cổ phần, chiếm 28,91% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Căn cứ vào kết quả biểu quyết đại hội đã thống nhất thông qua **Phương án 2**.

14. Thông qua đề xuất thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2019:

- * **Phương án 1: Theo tờ trình số 10/2019/TTr-HĐQT ngày 01/03/2019 của Hội đồng quản trị với nội dung như sau:**

STT	Nội dung	Số thành viên	Cộng
1	Hội đồng quản trị	07	1.320.000.000
2	Ban Kiểm soát	05	660.000.000
	Cộng	12	1.980.000.000

Đại hội đã biểu quyết với kết quả như sau:

- Tổng số cổ phần biểu quyết **tán thành** là 14.762.396 cổ phần, chiếm 28,28% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.
- Tổng số cổ phần biểu quyết **không tán thành** là 27.095.321 cổ phần, chiếm 51,90% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.
- Tổng số cổ phần biểu quyết **không ý kiến** là 10.056.869 cổ phần, chiếm 19,26% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

- * **Phương án 2: Theo văn bản đề xuất ngày 13/3/2019 của nhóm cổ đông lớn Vinaconex và VSD như sau:**

STT	Nội dung	Thù lao/người/tháng
1	Chủ tịch Hội đồng quản trị	50.000.000
2	Thành viên Hội đồng quản trị	35.000.000
3	Trưởng Ban Kiểm soát	35.000.000
4	Thành viên Ban Kiểm soát	15.000.000

Đại hội đã biểu quyết với kết quả như sau:

- Tổng số cổ phần biểu quyết **tán thành** là 37.080.311 cổ phần, chiếm 71,03% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.
- Tổng số cổ phần biểu quyết **không tán thành** là 137.820 cổ phần, chiếm 0,26% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

- Tổng số cổ phần biểu quyết **không ý kiến** là 14.696.455 cổ phần, chiếm 28,15% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Căn cứ vào kết quả biểu quyết đại hội đã thống nhất thông qua **Phương án 2**.

15. Thông qua Quy chế nội bộ về quản trị Công ty

- * **Phương án 1: Thông qua toàn văn Quy chế nội bộ về quản trị Công ty theo Tờ trình số 11/2019/TTr-HĐQT ngày 01/3/2019 của Hội đồng quản trị.**

Đại hội đã biểu quyết với kết quả như sau:

- Tổng số cổ phần biểu quyết **tán thành** là 12.623.273 cổ phần, chiếm 24,18% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.
- Tổng số cổ phần biểu quyết **không tán thành** là 27.135.621 cổ phần, chiếm 51,98% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.
- Tổng số cổ phần biểu quyết **không ý kiến** là 11.938.211 cổ phần, chiếm 22,86% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

- * **Phương án 2: Thông qua Quy chế nội bộ về quản trị Công ty theo Tờ trình số 11/2019/TTr-HĐQT ngày 01/3/2019 của Hội đồng quản trị và sửa đổi một số nội dung theo đề xuất tại Văn bản số 482/2019/CV-QLGS của cổ đông lớn Vinaconex.**

Đại hội đã biểu quyết với kết quả như sau:

- Tổng số cổ phần biểu quyết **tán thành** là 38.992.473 cổ phần, chiếm 74,69% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.
- Tổng số cổ phần biểu quyết **không tán thành** là 76.880 cổ phần, chiếm 0,15% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.
- Tổng số cổ phần biểu quyết **không ý kiến** là 12.627.752 cổ phần, chiếm 24,18% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Căn cứ vào kết quả biểu quyết đại hội đã thống nhất thông qua **Phương án 2**.

16. Thông qua kết quả chào bán cổ phiếu tăng vốn điều lệ theo Tờ trình số 13/2019/TTr-HĐQT ngày 01/3/2019 của Hội đồng quản trị, với các nội dung chính như sau:

13.1. Kết quả phát hành cổ phiếu:

- Thời gian thực hiện công tác chào bán cho cổ đông hiện hữu và chào bán cho CBCNV theo chương trình ưu đãi cho CBCNV (ESOP): Từ ngày 23/07/2018 đến ngày 05/09/2018.
- Tổng số cổ phiếu đã phân phối: 11.399.998 cổ phiếu, đạt 100% tổng số cổ phiếu được phép phát hành. Trong đó:
 - + Phần phát hành cho cổ đông hiện hữu: 9.114.999 cổ phiếu
 - + Phần phát hành cho CBCNV (ESOP): 2.284.999 cổ phiếu
- Tổng số tiền thu từ việc bán cổ phiếu: 120.157.755.148 đồng
- Tổng chi phí công tác phát hành tăng vốn: 217.600.000 đồng
- Tổng thu ròng từ đợt chào bán: 119.940.155.148 đồng
- Hoàn thành công tác lưu ký cổ phiếu phát hành thêm và thực hiện niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội vào tháng 10/2018.

13.2. Tình hình sử dụng vốn góp:

TT	Nhu cầu sử dụng vốn	Số vốn thu được (VNĐ)	Tình hình sử dụng
1	Tắt toán khoản vay đã dùng để bổ sung vốn góp còn thiếu vào Dự án Thủy điện Xuân Minh	24.000.000.000	Đã thực hiện
2	Bổ sung vốn lưu động	66.157.755.148	Đã thực hiện
3	Đầu tư Dự án Thủy điện Xuân Khao	30.000.000.000	Đang gửi số tiết kiệm tiền gửi chờ góp vốn khi Dự án được cấp phép đầu tư
	Tổng cộng	120.157.755.148	

Đại hội đã biểu quyết với kết quả như sau:

- Tổng số cổ phần biểu quyết **tán thành** là 48.016.025 cổ phần, chiếm 91,97% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.
- Tổng số cổ phần biểu quyết **không tán thành** là 49.635 cổ phần, chiếm 0,10% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.
- Tổng số cổ phần biểu quyết **không ý kiến** là 4.126.513 cổ phần, chiếm 7,90% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

G. PHẦN THỨ BẢY: THÔNG QUA BIÊN BẢN VÀ NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI

Bà Nguyễn Thị Ngọc Quỳnh - Trưởng ban Thư ký, thay mặt Ban Thư ký Đại hội trình bày Biên bản, Nghị quyết Đại hội. Đại hội đã biểu quyết thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 100% (tương đương 52.206.573 cổ phần), tỷ lệ không tán thành đạt 0% (tương đương 0 cổ phần), tỷ lệ không có ý kiến đạt 0% (tương đương 0 cổ phần).

H. PHẦN THỨ TÁM: HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ - BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ IV (2019-2024) RA MẮT ĐẠI HỘI

- Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2019-2024 ra mắt Đại hội.
- Đại diện lãnh đạo, người lao động Công ty tặng hoa chúc mừng Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ mới.
- Ông Dương Văn Mậu thay mặt Hội đồng quản trị nhiệm kỳ mới phát biểu ra mắt.
- Đại diện lãnh đạo, người lao động Công ty tặng hoa và cảm ơn Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2014-2019.
- Bà Nguyễn Thị Kim Loan thay mặt Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2014-2019 phát biểu.

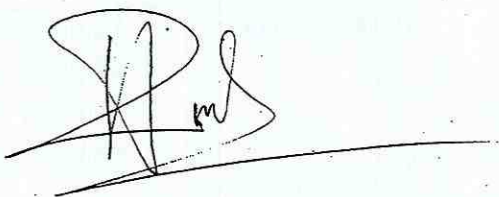
I. PHẦN THỨ CHÍN: CÁC THỦ TỤC KẾT THÚC ĐẠI HỘI

1. Biên bản Đại hội được Thư ký Đại hội ghi lại đầy đủ, trung thực và được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 nhất trí thông qua bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết hoặc cho ý kiến bằng Phiếu biểu quyết với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 100% (tương đương 52.206.573 cổ phần), tỷ lệ không tán thành đạt 0% (tương đương 0 cổ phần), tỷ lệ không có ý kiến đạt 0% (tương đương 0 cổ phần).
2. Ông Phạm Bảo Long – Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc Công ty phát biểu bế mạc Đại hội.

Những nội dung được Đại hội đồng cổ đông thống nhất, biểu quyết thông qua tại cuộc họp được cụ thể hóa thành Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019, nhiệm kỳ 2019-2024 của Công ty.

Biên bản này được lập hồi 14h00' cùng ngày và được lập thành 05 bản có giá trị pháp lý như nhau.

TM. BAN THƯ KÝ ĐẠI HỘI



Nguyễn Thị Ngọc Quỳnh

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG



Vương Hoàng Minh

Nơi nhận:

- Các cổ đông Cty (tại website Cty);
- Các TV HĐQT, Ban TGD, Ban KS;
- Ban TCHC (để công bố thông tin);
- Lưu VT.